

Tác động hợp tác kinh tế Nga - Trung Quốc trong bối cảnh trừng phạt của phương Tây: Phân tích kim ngạch thương mại song phương giai đoạn 2010 - 2023

Impact of Russia - China economic collaboration under Western sanctions:
An analysis of bilateral trade volume from 2010 to 2023

Trần Thị Diễm Trâm*
Tran Thi Diem Tram*

Khoa Khoa học Xã hội và Nhân văn, Trường Ngôn ngữ - Xã hội Nhân văn, Trường Đại học Duy Tân, Đà Nẵng, Việt Nam

Faculty of Social Sciences and Humanities, School of Languages, Humanities and Social Sciences, Duy Tan University, Da Nang, 550000, Vietnam

(Ngày nhận bài: 28/05/2024, ngày phản biện xong: 01/07/2024, ngày chấp nhận đăng: 10/07/2024)

Tóm tắt

Trong bối cảnh các lệnh trừng phạt và quan hệ xấu đi với phương Tây, Nga ngày càng chuyển sang Trung Quốc như một đối tác kinh tế quan trọng. Hai nước đã nỗ lực tăng cường quan hệ kinh tế, với Trung Quốc là đối tác thương mại lớn nhất của Nga trong hơn một thập kỷ, chủ yếu tập trung vào nhập khẩu các sản phẩm khoáng sản và xuất khẩu hàng hóa kỹ thuật tiên tiến. Số liệu thống kê năm 2023 chỉ ra rằng vai trò của Nga và Trung Quốc trong thương mại song phương vẫn không thay đổi so với những năm trước. Trung Quốc đã củng cố hơn nữa vị thế là nhà cung cấp thiết bị công nghệ cao chính của Nga, trong khi Nga tiếp tục là một trong những nguồn cung cấp khí đốt và dầu mỏ chính của Trung Quốc. Kim ngạch thương mại giữa hai nước đã tăng lên đáng kể, Trung Quốc chiếm hơn 30% tổng khối lượng ngoại thương của Nga, trong khi thị phần của Nga trong kim ngạch ngoại thương của Trung Quốc là khoảng 3% [8], [23]. Hai nước thể hiện những lợi thế so sánh khác nhau và cấu trúc kinh tế bổ sung, thúc đẩy tăng trưởng liên tục về khối lượng thương mại của họ. Sự thay đổi chiến lược của Nga đối với Trung Quốc nhấn mạnh những nỗ lực của Nga trong việc giải quyết những thách thức do các lệnh trừng phạt của phương Tây đặt ra và củng cố vị thế kinh tế của mình trên trường toàn cầu.

Từ khóa: Hợp tác thương mại; kinh tế Nga - Trung Quốc; trừng phạt từ Phương Tây; xuất nhập khẩu Nga - Trung.

Abstract

Amidst Western sanctions and deteriorating relations, Russia has increasingly turned to China as a crucial economic partner. Both nations have actively pursued closer economic ties, with China remaining Russia's largest trading partner for over a decade, primarily centered on importing mineral products and exporting high-tech goods. 2023 statistics indicate that the roles of Russia and China in bilateral trade remain unchanged compared to previous years. China has further solidified its position as Russia's primary supplier of high-tech equipment, while Russia continues to serve as a major provider of natural gas and oil to China. Bilateral trade turnover has witnessed significant growth, with China accounting for over 30% of Russia's total foreign trade volume, while Russia's share in China's foreign trade volume is around 3% [8], [23]. The two countries exhibit distinct comparative advantages and complementary economic structures,

*Tác giả liên hệ: Trần Thị Diễm Trâm
Email: trantdiemtram@dtu.edu.vn

fueling continuous growth in their trade volume. Russia's strategic shift towards China underscores its efforts to address the challenges posed by Western sanctions and bolster its economic standing on the global stage.

Keywords: Trade cooperation; Russia-China economics; Western sanctions; Russia-China import-export.

1. Giới thiệu

Vào năm 2022, bối cảnh quốc tế được đặc trưng bởi sự cạnh tranh ngày càng leo thang giữa Trung Quốc và Hoa Kỳ cũng như cuộc xung đột của Nga với các nước phương Tây. Những hoàn cảnh này góp phần tạo nên sự hội tụ và làm sâu sắc thêm mối quan hệ đối tác giữa Nga và Trung Quốc. Cả phía Nga và Trung Quốc đều thể hiện rõ quyết tâm mở rộng hợp tác song phương giữa hai nước thông qua những tuyên bố quan trọng. Mối quan hệ đối tác giữa Nga và Trung Quốc được chính thức gọi là quan hệ đối tác toàn diện và hợp tác chiến lược chặt chẽ hơn trong kỷ nguyên mới. Các quan chức Trung Quốc cũng nhấn mạnh rằng không có giới hạn hay vùng cấm trong lòng tin và hợp tác chiến lược giữa Trung Quốc và Nga [11], [24].

Mục tiêu chính của bài viết này là phân tích tác động của hợp tác kinh tế Nga - Trung Quốc trong bối cảnh các lệnh trừng phạt của phương Tây áp đặt lên Nga, trong đó tập trung chính vào việc phân tích kim ngạch thương mại song phương giai đoạn 2010-2023 của Nga và Trung Quốc, đồng thời đánh giá cơ hội, thách thức và triển vọng tương lai của mối quan hệ thương mại này.

2. Phương pháp nghiên cứu

Trong bài viết tác giả sử dụng một số phương pháp cụ thể như sau:

Phân tích dữ liệu: Thu thập và phân tích các tài liệu chính thức như báo cáo của chính phủ 2 nước, báo cáo của Tổng cục Dữ liệu Hải quan Trung Quốc (GACC), Cơ quan Hải quan Liên bang Nga (FCS), các bài báo học thuật, các trang web quốc tế uy tín để hiểu rõ về bối cảnh chung, chính sách thương mại giữa hai nước trong giai đoạn 2010 - 2023 và xu hướng hợp tác thương mại giữa Nga và Trung Quốc trong thời gian tới.

Thống kê: Tổng hợp và phân tích số liệu thương mại hai chiều giữa Nga và Trung Quốc, bao gồm kim ngạch xuất nhập khẩu, cơ cấu hàng hóa, xu hướng tăng trưởng để đánh giá quy mô, cơ cấu và mức độ phát triển của hợp tác thương mại.

So sánh: So sánh mối quan hệ hợp tác thương mại giữa Nga và Trung Quốc trong kim ngạch xuất nhập khẩu qua các năm từ 2010 đến 2023, có sử dụng các biểu đồ hình cột để minh chứng cho lập luận; so sánh Nga với Trung Quốc và với các quốc gia khác trong khu vực hoặc trên thế giới để rút ra kết luận và đưa ra kiến nghị.

Lịch sử: Nghiên cứu lịch sử quan hệ hợp tác thương mại giữa Nga và Trung Quốc để hiểu rõ hơn về bối cảnh lịch sử và những yếu tố ảnh hưởng đến mối quan hệ hiện tại.

Logic: Xác định các yếu tố chính ảnh hưởng đến hợp tác thương mại Nga - Trung Quốc và phân tích mối quan hệ nhân quả giữa các yếu tố này. Đánh giá điểm mạnh, điểm yếu, cơ hội và thách thức của hợp tác thương mại Nga - Trung Quốc để đưa ra các khuyến nghị phù hợp.

3. Kết quả nghiên cứu

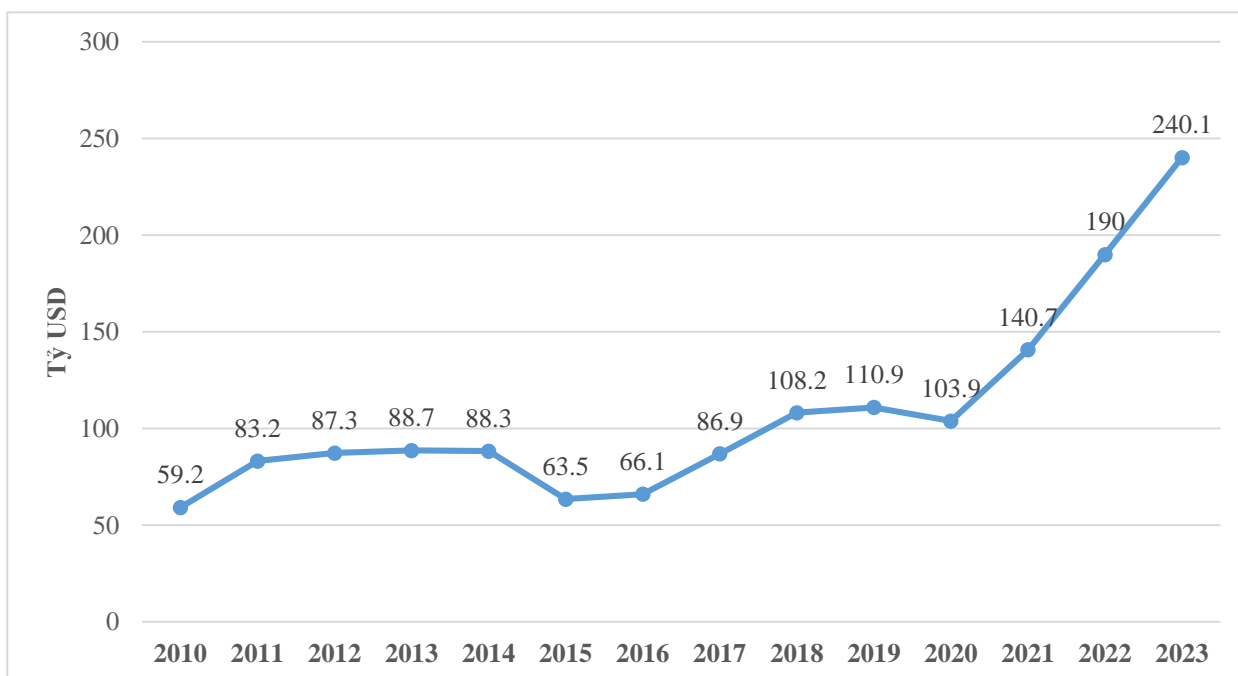
Nga và Trung Quốc có mối quan hệ hữu nghị lâu đời, bắt nguồn từ vị trí địa lý và hoàn cảnh lịch sử. Hai nước đã hợp tác chặt chẽ trong nhiều lĩnh vực, bao gồm chính trị, quân sự, kinh tế và văn hóa. Đối với hợp tác kinh tế, Nga và Trung Quốc có tính bổ sung cao cho nhau. Nga có nguồn tài nguyên thiên nhiên phong phú như dầu mỏ, khí đốt, khoáng sản, trong khi Trung Quốc có nhu cầu lớn về năng lượng và nguyên liệu thô để phục vụ cho nền kinh tế công nghiệp hóa, hiện đại hóa. Thị trường của hai nước đều rất lớn và đầy tiềm năng. Nga là thị trường rộng lớn cho hàng hóa Trung Quốc, trong khi Trung Quốc là thị trường tiềm năng cho các sản phẩm xuất khẩu của Nga.

Liên minh Nga - Trung đã đạt đến mức độ chưa từng có về hợp tác kinh tế, thương mại trong bối cảnh cạnh tranh toàn diện giữa Trung Quốc với Mỹ, Nga phải đối mặt với các lệnh trừng phạt từ Mỹ và phương Tây sau khi tiến hành chiến dịch quân sự đặc biệt tại Ukraine vào năm 2022. Điều này có thể mở ra những cơ hội mới cho cả hai bên cụ thể là trong hợp tác thương mại.

3.1. Kim ngạch thương mại hai chiều Nga - Trung Quốc

Năm 2010 giá trị thương mại Nga - Trung Quốc lần đầu tiên vượt qua giá trị thương mại Nga - Đức, kể từ đó mối quan hệ giữa hai nước ngày càng lớn mạnh hơn. Dựa theo dữ liệu của Trung Quốc từ năm 2010 đến năm 2023, tổng kim ngạch thương mại Nga - Trung đã tăng gần gấp bốn lần, tốc độ tăng trưởng trung bình hàng năm đạt 12%. Trong đó, xuất khẩu từ Trung Quốc sang Nga tăng gấp 3,8 lần, tốc độ tăng trưởng trung bình hàng năm đạt 13,5%, nhập khẩu từ Nga sang Trung Quốc tăng gấp 4,3 lần, tốc độ tăng trưởng trung bình hàng năm đạt 11,5% [25] (xem Hình 1).

Theo số liệu mới nhất của Nga, kim ngạch thương mại hai chiều của Trung Quốc với Nga trong năm 2023 đạt 240,1 tỷ USD, tăng 26,3% so với năm 2022. Trong đó, xuất khẩu của Trung Quốc sang Nga tăng 46,9% đạt 110,97 tỷ USD, xuất khẩu của Nga sang Trung Quốc tăng 12,7% đạt 129,13 tỷ USD. Con số này vượt mục tiêu 200 tỷ USD theo cam kết giữa Tổng thống Nga - Putin và Chủ tịch Trung Quốc - Tập Cận Bình. Đây được xem là mức tăng trưởng kỷ lục bất chấp các lệnh trừng phạt và quá trình biến đổi toàn cầu. Còn đối với nửa đầu năm 2024, kim ngạch thương mại hai chiều của 2 nước đạt 132,6 tỷ USD, tăng 29,7% so với cùng kỳ năm 2023. Trong đó, xuất khẩu của Trung Quốc sang Nga tăng 34,9% lên 73,8 tỷ USD, xuất khẩu của Nga sang Trung Quốc tăng 25,1% lên 58,8 tỷ USD [8]. Có sự khác biệt giữa GACC và FCS về tính toán dữ liệu. Theo quy định, tổng khối lượng thương mại Nga - Trung, theo dữ liệu của Trung Quốc, cao hơn theo dữ liệu của Nga do đặc thù tính toán. GACC có thể tính toán dựa trên giá trị CIF (bao gồm chi phí vận chuyển và bảo hiểm), trong khi FCS sử dụng giá trị FOB (tại cảng xuất khẩu).



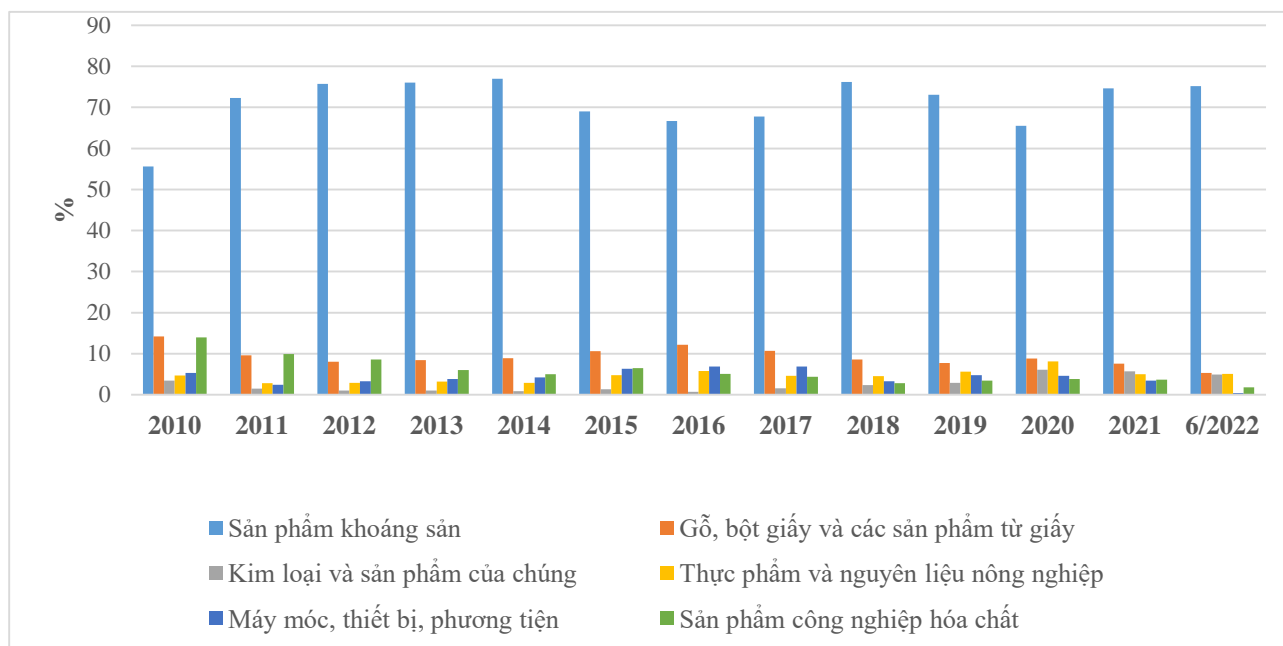
Hình 1. Kim ngạch thương mại song phương giữa Nga và Trung Quốc giai đoạn 2010 - 2023 (Tác giả tổng hợp dựa trên dữ liệu từ Cơ quan Hải quan Liên bang Nga (FCS) và các nguồn được đưa ra ở chú thích [12], [13], [14],[18]).

Nhìn chung kim ngạch thương mại song phương Nga - Trung Quốc thể hiện xu hướng tăng trưởng liên tục trong giai đoạn 2010-2023, ngoại trừ năm 2015. Tốc độ tăng trưởng trung bình đạt khoảng 12% mỗi năm. Kim ngạch thương mại song phương giai đoạn 2010-2014, liên tục gia tăng và đạt mức 88,3 tỷ USD vào năm 2014, điều này được thúc đẩy bởi nhu cầu năng lượng ngày càng tăng của Trung Quốc và nguồn cung cấp năng lượng dồi dào của Nga. Việc ký kết các thỏa thuận hợp tác quan trọng như “Hiệp định khí đốt Siberia” và “Tuyến đường ống dẫn khí đốt Power of Siberia” đã đặt nền tảng cho sự hợp tác lâu dài. Giai đoạn 2015 - 2017, tốc độ tăng trưởng thương mại có phần chậm lại do ảnh hưởng của các yếu tố khách quan như căng thẳng địa chính trị do xung đột Nga - Ukraine và sáp nhập bán đảo Crimea dẫn đến các biện pháp trừng phạt từ phương Tây đối với Nga, căng thẳng thương mại Mỹ - Trung Quốc gia tăng ảnh hưởng tiêu cực đến hoạt động thương mại toàn cầu. Suy thoái kinh tế do giá dầu giảm mạnh và các biện pháp trừng phạt gây ảnh hưởng tiêu cực đến nền kinh tế Nga. Tuy nhiên, đây cũng là cơ hội để Nga và Trung Quốc tăng cường hợp tác kinh tế, hai nước tìm kiếm cơ hội mới để giảm thiểu tác động của các biện pháp trừng phạt. Trung Quốc trở thành đối tác thương mại quan trọng nhất của Nga, bù đắp cho sự sụt giảm kim ngạch thương mại với các nước

phương Tây. Đến giai đoạn 2018 - 2023, quan hệ thương mại Nga - Trung Quốc đạt đến đỉnh cao mới, đặc biệt năm 2023 được xem là năm tăng trưởng thương mại đạt mức kỷ lục của hai nước, Trung Quốc là thị trường xuất khẩu lớn nhất và chiếm hơn 30% tổng kim ngạch xuất khẩu của Nga.

3.2. Kim ngạch xuất khẩu từ Nga sang Trung Quốc

Dựa theo số liệu sơ bộ của Tổng cục Hải quan Trung Quốc, tổng kim ngạch xuất khẩu từ Nga sang Trung Quốc giai đoạn 2010 - 2023 tăng 212,7%. Trong giai đoạn đầu năm 2023, giá trị thương mại giữa Nga và Trung Quốc đạt 93,8 tỷ USD, tăng 41% so với cùng kỳ năm 2022 và 85% so với năm 2021. Con số này cho thấy Trung Quốc đang đóng vai trò nòng cốt trong việc duy trì nền kinh tế Nga và nỗ lực chiến tranh của Matxcova [2]. Tuy khối lượng thương mại Nga - Trung Quốc gia tăng đáng kể nhưng cấu trúc hàng hóa xuất khẩu từ Nga sang Trung Quốc về cơ bản vẫn ổn định, cụ thể các mặt hàng chủ lực xuất khẩu của Nga sang Trung Quốc trong hơn một thập kỷ qua vẫn bao gồm khoáng sản (dầu thô, khí đốt, than đá, quặng kim loại); sản phẩm gỗ, bột giấy và giấy; kim loại và sản phẩm kim loại; thực phẩm và nguyên liệu nông nghiệp; máy móc, thiết bị, phương tiện và sản phẩm hóa chất [12] (xem Hình 2).



Hình 2. Cơ cấu xuất khẩu từ Nga sang Trung Quốc giai đoạn 2010 - 2022

(Tác giả tổng hợp dựa trên các nguồn được đưa ra ở chú thích [5], [12], [15]).

Dựa vào số liệu trên có thể thấy tốc độ tăng trưởng kim ngạch xuất khẩu có sự chênh lệch đáng kể giữa các nhóm mặt hàng. Sản phẩm khoáng sản luôn giữ vị trí trụ cột trong kim ngạch xuất khẩu của Nga sang Trung Quốc trong suốt hơn một thập kỷ qua, trong đó dầu thô là chủ yếu. Tính từ năm 2010 đến 2023, xuất khẩu dầu thô của Nga sang Trung Quốc đã tăng trưởng ấn tượng đạt 324,2% [5], [12], [15]. Riêng năm 2023, kim ngạch xuất khẩu dầu thô của Nga đã tăng kỷ lục, Nga xuất khẩu kỷ lục 107 triệu tấn dầu thô sang Trung Quốc, tăng 23% so với năm 2022. Theo đó, Nga là nhà cung cấp dầu thô lớn nhất cho Trung Quốc, vượt qua Saudi Arabia vốn đã giữ vị trí này trong nhiều năm [20]. Ngoài ra, xuất khẩu khí tự nhiên, than đá của Nga sang Trung Quốc cũng tăng đáng kể. Với khí tự nhiên hóa lỏng (LNG) tăng 47% trong năm 2023 [10], Nga trở thành nhà cung cấp lớn thứ ba cho Trung Quốc sau Úc và Qatar [1], [7], [21]. Xu hướng này tiếp tục tăng vào 3 tháng đầu năm 2024, Nga đã cung cấp lượng dầu trị giá 13,858 tỷ USD cho Trung Quốc [19], [22]. Xuất khẩu than đá sang Trung Quốc đạt khoảng 104 triệu tấn, tăng

42,8% so với cùng kỳ năm 2022 [3]. Qua đó cho thấy sự phụ thuộc lớn của Trung Quốc vào nguồn cung cấp khoáng sản từ Nga là yếu tố then chốt thúc đẩy kim ngạch xuất khẩu của Nga. Nguyên nhân có thể được lý giải do các biện pháp trừng phạt, Nga không thể xuất khẩu khoáng sản sang các thị trường truyền thống ở châu Âu và Bắc Mỹ, buộc họ phải tìm kiếm thị trường thay thế. Trung Quốc trở thành điểm đến lý tưởng, giúp Nga giải quyết vấn đề dư thừa sản phẩm và duy trì hoạt động sản xuất. Nhập khẩu khoáng sản từ Nga cũng mang lại lợi ích to lớn cho Trung Quốc. Việc đa dạng hóa nguồn cung năng lượng giúp đảm bảo an ninh năng lượng quốc gia, đáp ứng nhu cầu năng lượng ngày càng tăng cho giai đoạn phát triển kinh tế mạnh mẽ của Trung Quốc. Nhu cầu về nguyên liệu thô cho các ngành công nghiệp cũng thúc đẩy Trung Quốc nhập khẩu khoáng sản từ Nga. Bên cạnh những yếu tố kể trên, biến động tỷ giá hối đoái thuận lợi giữa đồng Ruble (RUB) của Nga và Nhân dân tệ (CNY) của Trung Quốc, chi phí vận chuyển thấp và cơ sở hạ tầng giao thông thuận

lợi cũng góp phần thúc đẩy xuất khẩu khoáng sản từ Nga sang Trung Quốc.

Đối với mặt hàng gỗ, bột giấy và công nghiệp hóa chất, kim ngạch xuất khẩu của 2 ngành này có xu hướng giảm trong giai đoạn 2010 - 2023, với mức giảm trung bình hàng năm 1,3% đối với ngành gỗ, bột giấy và 6,08% đối với công nghiệp hóa chất. Nguyên nhân chính của sự suy giảm mặt hàng gỗ, bột giấy là do nhu cầu của Trung Quốc đối với các sản phẩm gỗ, bột giấy và giấy giảm do nước này đang tăng cường sử dụng các nguyên liệu tái chế và phát triển rừng trồng. Nga phải đối mặt với sự cạnh tranh gay gắt từ các nước xuất khẩu gỗ, bột giấy và giấy khác như Canada, Thụy Điển và Phần Lan. Còn đối với công nghiệp hóa chất, sự suy giảm này đến từ sự phát triển công nghiệp nội địa của Trung Quốc, sự cạnh tranh toàn cầu, thay đổi chiến lược xuất khẩu của Nga, các biện pháp trừng phạt quốc tế và tác động của đại dịch COVID-19.

Đối với mặt hàng kim loại, sản phẩm kim loại thực phẩm và mặt hàng nguyên liệu nông nghiệp, kim ngạch xuất khẩu của 2 ngành này có xu hướng tăng trưởng nhẹ trong giai đoạn 2010 - 2023, với mức tăng trưởng trung bình hàng năm của ngành kim loại đạt 5,5% và ngành nguyên liệu nông nghiệp đạt 2,2%. Do nhu cầu cao của Trung Quốc đối với các nguyên liệu kim loại phục vụ cho ngành công nghiệp chế tạo và giá cả thị trường quốc tế của các nguyên liệu kim loại có xu hướng tăng nên Nga là nhà cung cấp được Trung Quốc đánh giá phù hợp và lựa chọn. Còn đối với ngành nguyên liệu nông nghiệp của Nga có sự tăng trưởng chậm và tỷ trọng giảm là do Nga phải đối mặt với sự cạnh tranh gay gắt từ các nước xuất khẩu nông sản khác như Ukraine, Brazil và Argentina. Nhu cầu của Trung Quốc đối với các sản phẩm thực phẩm và nguyên liệu nông nghiệp có sự thay đổi, với xu hướng giảm dần đối với một số mặt hàng như ngũ cốc và tăng dần đối với một số mặt hàng như thịt và sữa.

Đối với mặt hàng máy móc, thiết bị, phương tiện, từ năm 2010 đến 2023, tỉ trọng xuất khẩu

của mặt hàng này từ Nga sang Trung Quốc đã trải qua một giai đoạn biến động và suy giảm đáng kể, bắt đầu với mức 5,3% vào năm 2010 và đạt đỉnh vào năm 2016 - 2017 với tỉ trọng 6,9%. Giai đoạn này có thể được xem là thời kỳ phát triển tích cực đối với ngành này. Sau đỉnh cao, tỉ trọng bắt đầu giảm, chỉ còn 3,3% vào năm 2018 và tiếp tục giảm xuống 0,37% vào giữa năm 2022. Đây là sự suy giảm rất đáng kể, đặc biệt trong bối cảnh tổng kim ngạch xuất khẩu của Nga sang Trung Quốc tăng mạnh trong giai đoạn này. Nguyên nhân chính bao gồm sự phát triển công nghiệp nội địa của Trung Quốc, sự cạnh tranh toàn cầu đến từ các quốc gia có công nghệ tiên tiến và giá cả tốt hơn như Nhật Bản, Hàn Quốc, Đức và Hoa Kỳ, các biện pháp trừng phạt của phương Tây, mức đầu tư và công nghệ của Nga không đủ cạnh tranh, sự thay đổi chiến lược kinh tế của Nga tập trung vào ngành năng lượng và tác động của đại dịch COVID-19.

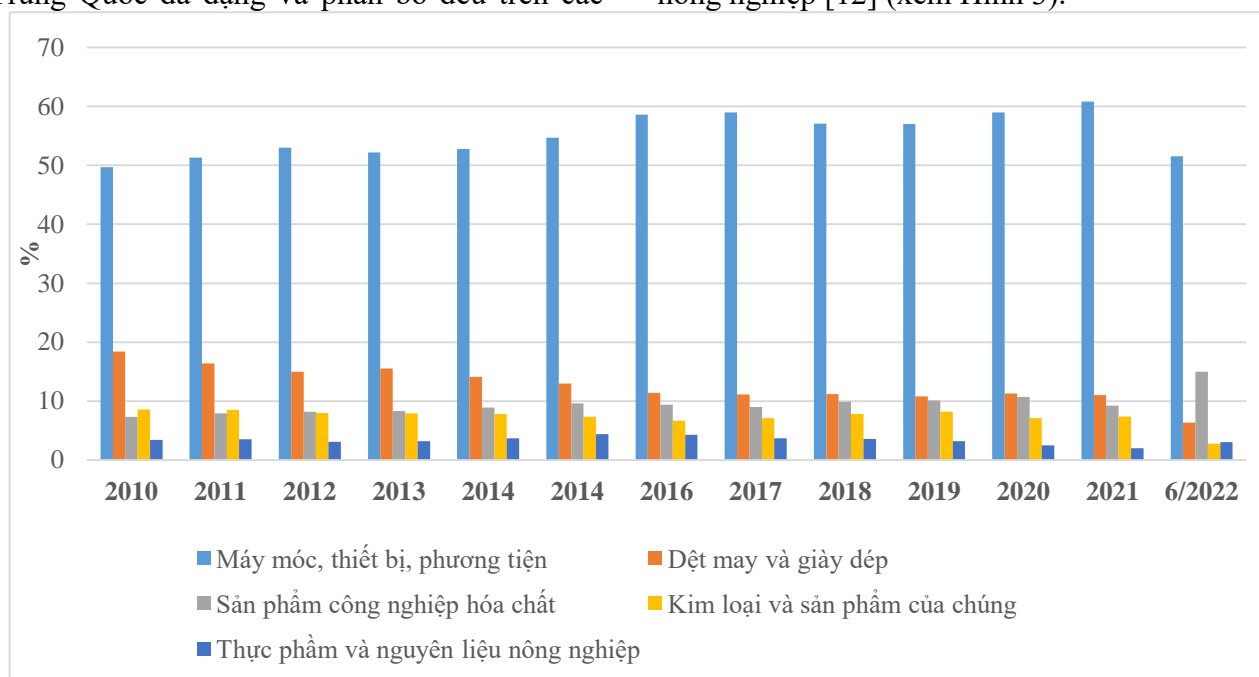
Trung Quốc luôn giữ vị trí cao trong số các đối tác thương mại xuất khẩu lớn nhất của Nga. Trước năm 2014, Liên minh Châu Âu (EU) là thị trường xuất khẩu chủ lực của Nga, với các quốc gia như Đức, Hà Lan và Ý. Sau khi các lệnh trừng phạt từ phương Tây được áp dụng sau năm 2014 do cuộc khủng hoảng Ukraine, Nga đã tăng cường quan hệ thương mại với Trung Quốc. Trung Quốc dần trở thành một trong những thị trường xuất khẩu chính của Nga, đặc biệt trong lĩnh vực năng lượng (dầu mỏ, khí đốt) và các sản phẩm công nghiệp. Từ năm 2016 trở đi, quan hệ thương mại giữa Nga và Trung Quốc phát triển mạnh mẽ và Trung Quốc đã thay thế Liên minh Châu Âu trở thành thị trường xuất khẩu lớn nhất của Nga [17], [23].

3.3. Kim ngạch nhập khẩu từ Trung Quốc vào Nga

Dựa theo số liệu sơ bộ của Tổng cục Hải quan Trung Quốc (GACC), tổng kim ngạch nhập khẩu của Nga từ Trung Quốc tăng 454,7% trong giai đoạn 2010 - 2023. Riêng trong 4 tháng đầu năm

2023, nhập khẩu của Nga từ Trung Quốc đạt tổng cộng 33,7 tỷ USD, tăng 66% so với cùng kỳ năm 2022 và tăng 85% so với cùng kỳ năm 2021 [16]. Khác với kim ngạch xuất khẩu chủ yếu tập trung vào nguyên liệu thô, nhập khẩu của Nga từ Trung Quốc đa dạng và phân bổ đều trên các

danh mục chính. Các mặt hàng nhập khẩu chủ yếu bao gồm máy móc, thiết bị, phương tiện vận tải; điện tử và linh kiện; dệt may và giày dép; sản phẩm công nghiệp hóa chất; kim loại và sản phẩm kim loại và mặt hàng thực phẩm, sản phẩm nông nghiệp [12] (xem Hình 3).



Hình 3. Cơ cấu nhập khẩu từ Trung Quốc vào Nga giai đoạn 2010 - 2022

(Tác giả tổng hợp dựa trên các nguồn được đưa ra ở chú thích [5],[12],[15]).

Dựa vào số liệu trên có thể thấy tốc độ tăng trưởng kim ngạch nhập khẩu có sự chênh lệch đáng kể giữa các nhóm mặt hàng. Máy móc, thiết bị, phương tiện vận tải được xem là nhóm hàng dẫn đầu xu hướng tăng trưởng mạnh mẽ trong kim ngạch nhập khẩu của Nga từ Trung Quốc giai đoạn 2010-2023, với mức tăng trưởng ấn tượng 724,5%, trung bình mỗi năm đạt 55,4% [5], [12], [15]. Trong năm 2023, máy móc, thiết bị cơ khí và thiết bị điện chiếm 38% tổng kim ngạch nhập khẩu của Nga từ Trung Quốc, tương đương 12,8 tỷ USD. Hạng mục này đã tăng 43% so với cùng kỳ năm 2022 và tăng 59% so với cùng kỳ năm 2021. Đối với mặt hàng phương tiện, máy bay, tàu thuyền và thiết bị vận tải liên quan, chiếm 19% tổng kim ngạch nhập khẩu, tương đương 6,4 tỷ USD. Danh mục này tăng 241% so với cùng kỳ năm 2022 và tăng 346% so

với cùng kỳ năm 2021. Sau khi các nhà sản xuất ô tô phương Tây rời khỏi Nga, thị phần của Trung Quốc trong thị trường này đã tăng lên 40%, so với mức dưới 10% vào đầu năm 2022 [16]. Điều đó phản ánh nhu cầu cấp thiết của Nga về các sản phẩm công nghiệp và công nghệ cao từ Trung Quốc, phục vụ cho mục tiêu xây dựng cơ sở hạ tầng hiện đại và đẩy mạnh phát triển ngành sản xuất, đặc biệt là các ngành công nghiệp nặng và chế tạo. Nhu cầu cao về máy móc, thiết bị và linh kiện điện tử tiên tiến nhằm hỗ trợ quá trình sản xuất này là động lực chính thúc đẩy đà tăng trưởng mạnh mẽ của hai nhóm hàng này. Bên cạnh đó, các lệnh trừng phạt của phương Tây cũng đóng vai trò quan trọng, khiến Nga gặp khó khăn trong việc tiếp cận nguồn hàng hóa, thiết bị công nghệ cao, linh kiện điện tử từ châu Âu, Mỹ, Nhật Bản và các nguồn cung

cấp khác. Việc tăng cường hợp tác thương mại với Nga mở ra cơ hội vàng cho các nhà cung cấp Trung Quốc lấp đầy khoảng trống thị trường mà các công ty phương Tây và một số công ty châu Á đã bỏ lại, tận dụng vị thế gần như độc quyền của họ. Mỗi quan hệ thương mại Nga - Trung Quốc trong khuôn khổ Sáng kiến “Vành đai và Con đường”, kết hợp với sự hợp tác giữa Trung Quốc và Liên minh Kinh tế Á - Âu (EEU) do Nga lãnh đạo, tạo điều kiện thuận lợi cho việc vận chuyển hàng hóa và thúc đẩy thương mại song phương. Ngoài ra, những yếu tố như ưu thế cạnh tranh về giá của Trung Quốc, cự ly địa lý gần gũi giữa hai nước và nhu cầu ngày càng tăng của người tiêu dùng Nga cũng góp phần củng cố vị thế dẫn đầu của hai nhóm hàng này trong kim ngạch nhập khẩu của Nga từ Trung Quốc.

Đối với các mặt hàng dệt may, giày dép và sản phẩm kim loại, kim ngạch nhập khẩu 2 ngành này có xu hướng giảm trong giai đoạn 2010 - 2023, với giá trị trung bình hàng năm đạt 12,88% của ngành dệt may, giày dép và 7,18% hàng năm của ngành kim loại. Nguyên nhân dẫn đến quá trình nhập khẩu những hàng hóa này từ Trung Quốc sang Nga giảm là do phát triển sản xuất trong nước của Nga và việc Nga cân nhắc lựa chọn các nguồn cung khác với giá cả cạnh tranh hơn.

Đối với các mặt hàng công nghiệp hóa chất và thực phẩm, nguyên liệu nông nghiệp, kim ngạch nhập khẩu 2 ngành này có xu hướng tăng nhẹ và duy trì sự ổn định trong nhóm hàng nhập khẩu. Ngành công nghiệp hóa chất với giá trị trung bình hàng năm đạt 9,57% và ngành thực phẩm, nguyên liệu nông nghiệp đạt 3,49% hàng năm. Trong bối cảnh hiện nay Nga cần nhiều hóa chất cho các ngành công nghiệp khác nhau và Trung Quốc là nhà cung cấp lớn với giá thành cạnh tranh, đồng thời sự mở rộng của các ngành công nghiệp tại Nga đòi hỏi lượng lớn hóa chất nhập khẩu. Ngành nông nghiệp có sự duy trì ổn định là do Nga có nguồn cung nội địa mạnh về mặt hàng này, sự ổn định về nhu cầu nội địa và

chính sách bảo hộ nông nghiệp của chính phủ Nga do đó việc nhập khẩu từ Trung Quốc đối với mặt hàng này không phải là một phần lớn trong tổng kim ngạch nhập khẩu.

Nhờ tốc độ tăng trưởng cao trong thương mại Nga - Trung vào năm 2023, tổng khối lượng tăng hơn 30%, Nga ngày càng giữ vị trí cao hơn trong số các đối tác thương mại nhập khẩu lớn nhất của Trung Quốc. Đặc biệt, từ sau khi chiến tranh với Ukraine nổ ra, theo số liệu của Trung Quốc, năm 2022 và 2023, Nga liên tục đứng ở vị trí thứ 5 sau Mỹ, Nhật Bản, Hàn Quốc và Úc, so với trước đó thường chiếm vị trí thứ 9 đến 13 vào các năm từ 2010 đến 2020 [6], [17], [23]. Đây là nỗ lực rất lớn đến từ cả hai nước.

4. Một vài nhận xét

Dựa trên các dữ liệu đã phân tích, về cơ bản, mô hình thương mại song phương giữa Nga và Trung Quốc khó có khả năng thay đổi, dự kiến sẽ tiếp tục duy trì ổn định trong thời gian ngắn hạn và trung hạn. Các lệnh trừng phạt chống Nga bổ sung vào năm 2022 sẽ chỉ làm tăng thêm tầm quan trọng của Bắc Kinh đối với Matxcova và ngược lại. Trung Quốc vẫn sẽ tiếp tục là nhà cung cấp chính các sản phẩm kỹ thuật phức tạp cho Nga, trong khi Nga sẽ tiếp tục là một trong những nhà xuất khẩu tài nguyên thiên nhiên chính sang Trung Quốc, đặc biệt là các chất mang năng lượng như khí đốt, dầu mỏ và than đá, quặng kim loại. Tốc độ tăng trưởng khối lượng thương mại song phương cao nhất chủ yếu là do sự gia tăng nguồn cung dầu khí của Nga. Như đã đề cập trước đó, vào năm 2023, tổng khối lượng thương mại Nga - Trung đã tăng hơn 30% theo số liệu của Trung Quốc, trong khi thương mại của Trung Quốc với ba đối tác thương mại lớn nhất là ASEAN, EU và Hoa Kỳ, tăng trưởng lần lượt là 15,6%; 14,3%; 13,7% [4].

Đứng trước vòng vây trừng phạt siết chặt của phương Tây, Nga tìm thấy điểm tựa vững chắc trong mối quan hệ hợp tác với Trung Quốc. Trung Quốc vươn lên trở thành thị trường xuất

khẩu chủ lực cho các mặt hàng chủ lực của Nga như gỗ, nông sản, kim loại và đặc biệt là khoáng sản, năng lượng, giúp Nga bù đắp cho sự thiếu hụt thị trường phương Tây. Hai quốc gia đang đẩy mạnh xây dựng đường ống dẫn khí đốt và cơ sở hạ tầng LNG, mở ra tiềm năng to lớn cho hợp tác song phương. Hơn nữa, hợp tác thương mại Nga - Trung Quốc còn là bước đệm để hai nước liên kết chặt chẽ hơn trong lĩnh vực tài chính, giảm dần sự phụ thuộc vào đồng đô la. Việc sử dụng đồng Ruble và Nhân dân tệ trong giao dịch song phương sẽ góp phần thúc đẩy phát triển hệ thống thanh toán và cơ sở hạ tầng tài chính mới, tạo nền tảng vững chắc cho hoạt động thương mại và đầu tư. Sức mạnh hợp tác Nga - Trung Quốc còn là động lực thúc đẩy Sáng kiến “Vành đai và con đường”, mở rộng cơ hội liên kết khu vực, thu hút vốn đầu tư, và củng cố vị thế địa chính trị của cả hai quốc gia trên trường quốc tế. Bên cạnh những lĩnh vực truyền thống, Nga còn tìm kiếm cơ hội hợp tác mới với Trung Quốc trong các lĩnh vực công nghệ, cơ sở hạ tầng, và vận tải. Sự hợp tác đa dạng và sâu rộng này hứa hẹn sẽ mang lại lợi ích to lớn cho cả hai quốc gia, giúp họ vượt qua mọi khó khăn và tiến tới thành công trong tương lai.

Đối với Trung Quốc, thị trường Nga mở ra tiềm năng to lớn cho hàng hóa của nước này. Việc Nga gia tăng nhập khẩu hàng hóa từ Trung Quốc không chỉ giúp các doanh nghiệp Trung Quốc tiếp cận thị trường rộng lớn, gia tăng doanh thu và lợi nhuận mà còn góp phần củng cố vị thế kinh tế và ảnh hưởng toàn cầu của Trung Quốc, đặc biệt trong bối cảnh căng thẳng Mỹ-Trung Quốc. Nhu cầu nhập khẩu cao từ Nga sẽ thúc đẩy sản xuất nội địa của Trung Quốc, tạo ra thêm việc làm và góp phần tăng trưởng GDP. Đồng thời, việc xuất khẩu sang Nga giúp Trung Quốc giảm thiểu sự phụ thuộc vào thị trường xuất khẩu truyền thống như Mỹ và EU, giảm thiểu rủi ro do biến động kinh tế - chính trị tại các thị trường này. Nắm bắt cơ hội này, Trung Quốc có thể đầu tư vào các dự án cơ sở hạ tầng,

năng lượng và tài nguyên thiên nhiên ở Nga, mang lại lợi nhuận cao cho các nhà đầu tư Trung Quốc. Việc Nga bị cắt đứt nguồn hàng hóa và thiết bị công nghệ cao từ châu Âu, Mỹ, Nhật Bản và các nguồn khác, việc tăng cường hợp tác sẽ giúp các nhà cung cấp Trung Quốc đang sẵn sàng chiếm lĩnh những ngóc ngách thị trường mà các công ty phương Tây và một số công ty châu Á đã bỏ trống, tận dụng vị thế gần như độc quyền của nước này.

Tuy mối quan hệ hợp tác Nga - Trung Quốc đang phát triển mạnh mẽ nhưng sự khác biệt trong lập trường của Nga và Trung Quốc sẽ dẫn đến những thách thức và rủi ro. Hai quốc gia này có những lo ngại riêng về ảnh hưởng địa chính trị của nhau. Cụ thể, Trung Quốc e ngại về vị thế ngày càng gia tăng của Nga ở Trung Á, khu vực có tầm quan trọng chiến lược đối với Bắc Kinh. Ngược lại Nga lo lắng về sự trỗi dậy mạnh mẽ của Trung Quốc như một cường quốc kinh tế và quân sự, có thể lấn át vị thế của họ trong khu vực và trên trường quốc tế. Ngoài ra, Nga phụ thuộc vào nhu cầu năng lượng của Trung Quốc, trong khi Trung Quốc phụ thuộc vào nguồn cung cấp năng lượng giá rẻ của Nga, điều này có thể khiến hai nước dễ bị tổn thương trước các đòn bẫy kinh tế và chính trị và nếu Trung Quốc giảm nhập khẩu năng lượng từ Nga, nền kinh tế Nga có thể sẽ phải đối mặt với nhiều khó khăn. Các công ty tham gia vào thương mại Nga - Trung có thể phải đối mặt với rủi ro vi phạm lệnh trừng phạt thứ cấp của Mỹ và phương Tây, chẳng hạn như đóng băng tài sản hoặc cấm vận. Nền kinh tế Nga đang phải chịu tác động nặng nề từ các lệnh trừng phạt, dẫn đến suy thoái kinh tế, giảm giá đồng Ruble và tăng lạm phát, điều này sẽ khiến các công ty Trung Quốc đầu tư vào Nga đối mặt với rủi ro cao về thua lỗ tài chính, do giá trị đồng Ruble sụt giảm và khả năng thanh toán của Nga có thể bị ảnh hưởng.

Còn đối với phương Tây, hợp tác thương mại Nga - Trung Quốc trong bối cảnh trừng phạt được đưa ra mang lại nhiều tác động đa chiều.

Về mặt tích cực, nhận thức được sự phụ thuộc vào Nga và Trung Quốc, phương Tây có thể chủ động tìm kiếm nguồn cung ứng từ các quốc gia khác, giảm thiểu rủi ro và củng cố an ninh kinh tế. Hơn nữa, để giảm phụ thuộc vào nguồn năng lượng nhập khẩu, đặc biệt là từ Nga, các quốc gia phương Tây có thể đẩy mạnh đầu tư vào các nguồn năng lượng tái tạo như năng lượng mặt trời, năng lượng gió... việc này góp phần bảo vệ môi trường và đảm bảo an ninh năng lượng lâu dài. Cuối cùng, hợp tác Nga - Trung Quốc có thể khuyến khích các nước phương Tây tăng cường hợp tác quốc tế, củng cố liên minh, hợp tác chặt chẽ hơn trong các lĩnh vực như kinh tế, an ninh và ngoại giao. Điều này giúp họ bảo vệ lợi ích và củng cố vị thế trên trường quốc tế. Về mặt tiêu cực, sự hợp tác chặt chẽ trong lĩnh vực thương mại, giữa Nga và Trung Quốc đóng vai trò như “phao cứu sinh” cho nền kinh tế Nga. Nhờ vậy, Nga có thể giảm thiểu tác động tiêu cực của các biện pháp trừng phạt, khiến chúng trở nên kém hiệu quả hơn. Nga chuyển hướng xuất khẩu sang Trung Quốc có thể khiến giá năng lượng tăng cao hơn ở châu Âu, gây áp lực lên người tiêu dùng và doanh nghiệp tại đây bởi châu Âu vốn phụ thuộc vào nguồn cung năng lượng từ Nga, do đó, sự thay đổi này có thể dẫn đến những bất ổn kinh tế đáng kể. Các doanh nghiệp phương Tây có nguy cơ mất thị trường xuất khẩu sang cả Nga và Trung Quốc do hai nước này ưu tiên hợp tác thương mại với nhau, điều này có thể ảnh hưởng tiêu cực đến hoạt động kinh doanh và tăng trưởng kinh tế của các doanh nghiệp phương Tây. Hợp tác Nga - Trung Quốc có thể củng cố liên minh giữa hai nước, tạo ra một thách thức đối với trật tự quốc tế do Mỹ dẫn đầu, dẫn đến gia tăng căng thẳng địa chính trị và bất ổn khu vực.

5. Kết luận

Trong hơn một thập kỷ qua, mối quan hệ thương mại giữa Nga và Trung Quốc đã trải qua những bước phát triển đáng kể. Trung Quốc dần

chính thức trở thành thị trường xuất khẩu lớn nhất của Nga, đặc biệt trong lĩnh vực năng lượng với các thỏa thuận lớn về dầu mỏ và khí đốt, cùng với sự mở rộng hợp tác trong các sản phẩm công nghiệp và nông sản. Ngược lại, Nga cũng ngày càng nâng cao vị thế của mình trong danh sách các nước chủ lực về kim ngạch xuất khẩu sang Trung Quốc. Dự báo trong tương lai, mối quan hệ thương mại giữa Nga và Trung Quốc sẽ tiếp tục phát triển mạnh mẽ, với sự tập trung vào đa dạng hóa sản phẩm xuất khẩu, bao gồm công nghệ cao và các sản phẩm tài chính. Để duy trì và phát triển mối quan hệ này trong bối cảnh bị các lệnh trừng phạt từ phương Tây, Nga và Trung Quốc cần đẩy mạnh hợp tác kinh tế, đầu tư vào cơ sở hạ tầng, tham gia các tổ chức và sáng kiến quốc tế như BRICS và Tổ chức Hợp tác Thượng Hải (SCO), cùng với việc chuyển hướng sang các lĩnh vực công nghệ và tài chính. Dựa trên những phân tích ở trên, có thể thấy Matxcova và Bắc Kinh đang tăng cường tiềm năng quan hệ đối tác kinh tế của họ. Trong tương lai Nga và Trung Quốc có nhiều cơ hội để tiếp tục là đồng minh cùng có lợi trong lĩnh vực chính trị và kinh tế. Mặt khác, Nga phụ thuộc vào Trung Quốc trong lĩnh vực xuất nhập khẩu nhiều hơn so với Trung Quốc phụ thuộc vào Nga. Trung Quốc cũng nói rõ rằng nước này chưa sẵn sàng cắt giảm quan hệ với phương Tây để bảo vệ lợi ích của Nga. Tuy nhiên, hợp tác Nga - Trung đã trở nên mạnh mẽ hơn trong những năm qua và các mối quan hệ phi đô la ngày càng sâu sắc. Để thực hiện hiệu quả hơn, Nga cần giảm bớt rào cản đối với kim ngạch thương mại, tăng cường hợp tác trong các lĩnh vực khác ngoài năng lượng, máy móc thiết bị, lĩnh vực nông nghiệp, công nghệ thông tin. Khuyến khích các doanh nghiệp Nga và Trung Quốc tham gia vào thương mại và đầu tư song phương, tổ chức các hội chợ thương mại và triển lãm để kết nối các doanh nghiệp hai nước, hỗ trợ các doanh nghiệp Nga và Trung Quốc trong việc tiếp cận thị trường của nhau. Phát triển cơ chế thanh toán và tài chính

mới, sử dụng đồng RUB và CNY trong thanh toán thương mại song phương, thay vì USD và EUR. Điều này có thể giúp giảm thiểu tác động của các lệnh trừng phạt và thúc đẩy tự chủ tài chính của hai nước. Ngoài ra các hoạt động tăng cường đầu tư vào các dự án chung và xem xét khả năng chuyển sang hình thức dần xếp, trong các đơn vị tiền tệ kỹ thuật số, cũng như tạo ra cơ sở hạ tầng thuận tiện hơn, xây dựng lòng tin và sự tin tưởng giữa các doanh nghiệp và chính phủ của hai nước cũng là những yếu tố rất cần thiết.

Từ kinh nghiệm của Nga, Việt Nam có thể rút ra nhiều bài học quý báu. Việt Nam nên đa dạng hóa các đối tác thương mại để giảm thiểu rủi ro từ sự phụ thuộc vào một thị trường duy nhất. Việc tăng cường hợp tác khu vực thông qua các tổ chức như ASEAN sẽ mở ra nhiều cơ hội hợp tác mới. Đầu tư mạnh vào cơ sở hạ tầng giao thông và năng lượng là cần thiết để tạo điều kiện thuận lợi cho thương mại và đầu tư. Việt Nam cần đẩy mạnh phát triển các ngành công nghiệp công nghệ cao và dịch vụ để nâng cao giá trị gia tăng của sản phẩm xuất khẩu. Đồng thời việc chuẩn bị sẵn các chiến lược và biện pháp đối phó với khủng hoảng sẽ giúp Việt Nam đối phó hiệu quả với các biến động thị trường quốc tế và lệnh trừng phạt tiềm năng, từ đó duy trì và phát triển mối quan hệ thương mại quốc tế một cách bền vững.

Tài liệu tham khảo

- [1] Andrew Hayley. (2024). *China defies sanctions to make Russia its biggest oil supplier in 2023*. 22/5/2024, từ <https://www.reuters.com/business/energy/china-defies-sanctions-make-russia-its-biggest-oil-supplier-2023-2024-01-20/>.
- [2] CEIC DATA. (2022). *Russia Total Exports to China*. 22/5/2024, từ <https://www.ceicdata.com/en/indicator/russia/total-exports-to-china>.
- [3] COALHUB. (2023). *Russia boosts coal exports to China to 104 mio t in 2023*. 22/5/2024, từ <https://thecoalhub.com/russia-boosts-coal-exports-to-china-to-104-mio-t-in-2023.html>.
- [4] Daniel Workman. (2023). *China's Top Trading Partners, 2023*. 22/5/2024, từ <https://www.worldstopexports.com/chinas-top-import-partners/>.
- [5] Economic. (2024). *What Russia sold to China in 2023 and what it bought from it*. 22/5/2024, từ <https://www.rbc.ru/economics/24/01/2024/65af9e809a79472aaca18347?ysclid=1w9ns9sjhkw573898772>.
- [6] General Administration Of Customer people's Republic Of China (GACC). (2017, 2018, 2019, 2020). *Coverage of major imports for preliminary release 2017, 2028, 2019, 2020*. 25/5/2024, từ <http://english.customs.gov.cn/Statistics/Statistics?ColumnId=6&page=3>.
- [7] General Administration Of Customer people's Republic Of China (GACC). (2023). *Coverage of Major Imports & Exports 2023*. 20/5/2024, từ <http://english.customs.gov.cn/Statistics/Statistics?ColumnId=6>.
- [8] General Administration Of Customer people's Republic Of China (GACC). (2023, 2024). *Coverage of major exports for preliminary release (2023), Coverage of major exports (2024)*. 20/5/2024, từ <http://english.customs.gov.cn/Statistics/Statistics?ColumnId=6>.
- [9] OCD World. (2022, 2023). *China (CHN) and Russia (RUS) Trade 2022, 2023*. 27/5/2024, từ <https://oec.world/en/profile/bilateral-country/chn/partner/rus>.
- [10] OEC. (2023). *OEC Profile for Russia - Chia Trade, 2023*. OEC. 10/6/2024, từ <https://oec.world/en/profile/bilateral-country/chn/partner/rus>.
- [11] President Russia. (2022). *Joint Statement of the Russian Federation and the People's Republic of China on the International Relations Entering a New Era and the Global Sustainable Development*. 20/5/2024, từ <http://en.kremlin.ru/supplement/5770>.
- [12] Russian Foreign Trade. (2018). *Dynamics of Russian trade with China from 2010 to 2017*. 20/5/2024, từ <https://en.russian-trade.com/reports-and-reviews/2018-07/dynamics-of-russian-trade-with-china-from-2010-to-2017/>.
- [13] Russian Foreign Trade. (2021). *Dynamics of Russian trade with China from 2010 to 2021*. 20/5/2024, từ <https://en.russian-trade.com/statistics/by-country/china/export/2021/>.
- [14] Russian Foreign Trade. (2023). *Reviews on Russian trade with China in 2022*. 20/5/2024, từ <https://russian-trade.com/reports-and-reviews/2022-02/torgovlya-mezhdu-rossiey-i-kitaem-v-2021-g/?ysclid=14tp06teoy27939397>.
- [15] Russchinatrade.ru. (2022). *Analytical information and statistical data on foreign trade between Russia and China based on the results of the first half of 2022*. 30/5/2024, từ [Торговля России и Китая в I полугод 2022 г..pdf \(russchinatrade.ru\)](https://russian-trade.com/reports-and-reviews/2022-02/torgovlya-mezhdu-rossiey-i-kitaem-v-2021-g/?ysclid=14tp06teoy27939397).

- [16] Saeed Ghasseminejad. (2023). *Trade Between Russia and China Surges in 2023*. 10/6/2024, từ <https://www.fdd.org/analysis/2023/06/15/trade-between-russia-and-china-surges-in-2023/>.
- [17] Statista. (2024). *Distribution of Chinese imports in 2023, by trade partner*. 25/5/2024, từ <https://www.statista.com/statistics/270326/main-export-partners-for-china/>.
- [18] Taitra. (2023). *How has Russia's foreign trade changed over the year*. 20/5/2024, từ <https://www.taiwantrade.com/tradenews/detail.html?newsid=2659292>.
- [19] TASS. (2024). *Oil supplies from Russia to China increased by 13% in the first quarter of 2024*. 22/5/2024, từ <https://tass.ru/ekonomika/20602167?ysclid=lwnxcghlf9216351353>.
- [20] TASS. (2024). *Russia exports record oil volume to China in 2023 — China Customs*. 22/5/2024, từ <https://tass.com/economy/1734985?ysclid=lwnrxo6o2j514179076>.
- [21] TASS. (2024). *Russian LNG exports to China rise by 23% in 2023 — Chinese customs*. 22/5/2024, từ <https://tass.com/economy/1734991>.
- [22] Vedomosti. (2024). *Oil supplies from Russia to China increased by 13% in the first quarter*. 24/5/2024, từ Oil supplies from Russia to China increased by 13% in the first quarter - Vedomosti.
- [23] Vedomosti. (2023). *The Federal Customs Service names Russia's main trading partners in 2023*. 20/5/2024, từ <https://www.vedomosti.ru/economics/articles/2023/01/18/959445-v-fts-nazvali-osnovnih-torgovih-partnerov?from=newsline>.
- [24] Xinhua. (2023). *Xi, Putin agree to deepen comprehensive strategic partnership of coordination for new era*. 20/5/2024, từ https://english.www.gov.cn/news/topnews/202303/22/content_WS641a5bd5c6d0f528699db7c2.html.
- [25] Yuri Smityuk. (2024). *Trade turnover between China and Russia in January - April increased by 4.7%*. 20/5/2024, từ <https://tass.ru/ekonomika/20750105>.